

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-PT.

Ngày: 12/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuận.

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Kim Thư và ông Ngô Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Trần Quốc H. Do có kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Quốc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trần Quốc H**, sinh năm 1984 tại B; Nơi cư trú: Số 324 L, phường Y, thành phố P, tỉnh G; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là Phạm Thị T, sinh năm 1988 và 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018). Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/01/2002, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 26/6/2002, chấp hành xong hình phạt tù. Xóa án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 22/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 45 phút ngày 17/12/2020, bị cáo Trần Quốc H có Giấy phép lái xe hạng A1,C đã điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 81C-084.30 lưu thông trên đường Nguyễn Chí Thanh (hướng từ UBND xã Vinh Quang đi tỉnh lộ 675). Khi đi đến đoạn đường vòng (*đoạn đường thuộc tổ 1, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum*), bị cáo không giảm tốc độ và đi lấn sang phần đường dành cho xe ngược chiều, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 82AA-058.50 do chị Nguyễn Thị Phương N điều khiển chở theo sau chị Nguyễn Thị Vân K và xe mô tô biển kiểm soát 82K8-6570 do chị Nguyễn Thị Q điều khiển. Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Phương N bị tổn thương cơ thể 88% (*Tám mươi tám phần trăm*). Chị Nguyễn Thị Vân K và chị Nguyễn Thị Q có bị thương nhưng không yêu cầu giám định về thương tích.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum quyết định như sau:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/01/2022, bị cáo Trần Quốc H có đơn kháng cáo xin hưởng án treo, với lý do: Lao động chính trong gia đình, điều kiện hoàn cảnh khó khăn, nuôi vợ và 02 con nhỏ, ở nhà thuê, kiếm tiền để lo cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc H giữ nguyên nội dung kháng cáo. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quốc H là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Trần Quốc H có ý kiến, xin Hội đồng xét xử xem xét xác tình tiết để giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, Tòa án cấp sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quốc H làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét xử, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Hành vi của bị cáo Trần Quốc H, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81C-08430 lưu thông trên đoạn đường Nguyễn Chí Thanh (hướng từ UBND xã Vinh Quang đi tỉnh lộ 675) khi đến đoạn đường vòng đã không giảm tốc độ và đi lấn sang phần đường dành cho các phương tiện đi ngược chiều, dẫn đến phần đầu xe ô tô của bị cáo đã tông vào phần đầu xe mô tô do chị N điều khiển chở theo chị K, sau đó tiếp tục tông vào xe mô tô do chị Q điều khiển. Hậu quả chị N bị thương tích 88%, chị K và chị Q cũng bị thương nhưng không có yêu cầu về giám định. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thuộc trường hợp “*gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Tòa cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Quốc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, với lý do: bị cáo là lao động chính trong gia đình, điều kiện hoàn cảnh khó khăn, nuôi vợ và 02 con nhỏ, ở nhà thuê, phải kiếm tiền để lo cho bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tính chất mức độ hành vi: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc tham gia giao thông tại đoạn đường vòng, phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn. Nhưng bị cáo đã chủ quan, không chú ý giảm tốc độ khi đến đoạn đường vòng, dẫn đến va chạm gây tai nạn với các bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chủ động bồi thường cho chị N và chị K, mỗi người 50.000.000 đồng; đã sửa chữa xe cho chị Q; đại diện

hợp pháp của bị hại viết giấy bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo trình bày là lao động chính trong gia đình, xét thấy vợ bị cáo không thuộc trường hợp nuôi con dưới 36 tháng tuổi và còn trong độ tuổi lao động nên bị cáo không được coi là lao động chính trong gia đình. Bị cáo trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, nuôi vợ và 02 con nhỏ, ở nhà thuê, kiếm tiền để lo cho bị hại nhưng không có tài liệu gì để chứng minh. Mặt khác, căn cứ vào tình hình chính trị tại địa phương, tội phạm vi phạm quy định về tham gia giao thông đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn tỉnh, việc xử lý nghiêm các hành vi vi phạm này là cần thiết, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và nâng cao ý thức tham gia giao thông của nhân dân. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt 12 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo, là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Quốc H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum về phần hình phạt.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Quốc H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 12/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quốc H** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H **12 (Mười hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án: Bị cáo

Trần Quốc H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/5/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh;
- TAND thành phố Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Công an thành phố Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Thuận